

Số: 445./CSVN-CBTT

TP. Hồ Chí Minh, ngày 16 tháng 02 năm 2021

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ
CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SỞ GD&ĐT**

Kính gửi:
- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh.

Công ty: **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP CAO SU VIỆT NAM – CÔNG TY CỔ PHẦN**

Mã chứng khoán: GVR

Địa chỉ trụ sở: 236 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường 6, quận 3, TP. Hồ Chí Minh

Địa chỉ giao dịch: 177 Hai Bà Trưng, phường 6, quận 3, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại: (84-28) 39 325 234

Fax: (84-28) 39 327 341

Người thực hiện công bố thông tin: Ông Phạm Văn Hải Em – Kế toán trưởng,
Trưởng Ban Tài chính Kế toán Tập đoàn, Người được ủy quyền công bố thông tin

Loại thông tin công bố: 24 giờ Bất thường Định kỳ Theo yêu cầu

Nội dung thông tin công bố:

Nghị quyết và Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2021 Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam – Công ty cổ phần.

Thông tin này được công bố trên trang thông tin điện tử của Tập đoàn tại đường dẫn: <https://rubbergroup.vn/quan-he-co-dong/cong-bo-thong-tin>.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin đã công bố./.

Nơi gửi:

- Như trên;
- Chủ tịch HĐQT (để b/c);
- Tổng Giám đốc (để b/c);
- Ban Kiểm soát;
- Tổ Quản trị Tập đoàn;
- Phòng CNTT;
- Lưu: VT, CBTT.

**TL. TỔNG GIÁM ĐỐC
TRƯỞNG BAN TCKT**



Phạm Văn Hải Em

Người được ủy quyền công bố thông tin

Tài liệu đính kèm:

- Nghị quyết số 07/NQ-ĐHĐCĐCSVN;
- Biên bản số 06/BB-ĐHĐCĐCSVN.

Số: 07 /NQ-ĐHĐCĐCSVN

TP.Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 02 năm 2021

**NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG BẤT THƯỜNG NĂM 2021
TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP CAO SU VIỆT NAM - CÔNG TY CỔ PHẦN**

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam - Công ty cổ phần;

Căn cứ Biên bản họp Đại hội cổ đông bất thường năm 2021 đã được Đại hội cổ đông bất thường năm 2021 thông qua ngày 26/02/2021,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua điều chỉnh, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam - Công ty cổ phần (Tập đoàn) theo Tờ trình số 65/TTr-HĐQTCSVN ngày 01 tháng 02 năm 2021 của Hội đồng quản trị Tập đoàn, cụ thể như sau:

Điều lệ hiện hành	Điều chỉnh, bổ sung
Điều 9. Quyền của cổ đông 3. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 05% tổng số cổ phần phổ thông trở lên trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng, ngoài các quyền quy định tại khoản 2 Điều này, có các quyền sau:	Điều 9. Quyền của cổ đông 3. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 0,1% tổng số cổ phần phổ thông trở lên ngoài các quyền quy định tại khoản 2 Điều này, có các quyền sau:
Điều 26. Chương trình họp và nội dung họp Đại hội đồng cổ đông 3. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông có quyền từ chối kiến nghị quy định tại Khoản 2 Điều này nếu thuộc một trong các trường hợp sau đây: a) Kiến nghị được gửi đến không đúng thời hạn hoặc không đủ, không đúng nội dung; b) Vào thời điểm kiến nghị, cổ đông hoặc nhóm cổ đông không nắm giữ đủ từ 05% cổ phần phổ thông trong thời gian liên tục ít nhất sáu (06) tháng theo quy định tại Khoản 3 Điều 9 Điều lệ này;	Điều 26. Chương trình họp và nội dung họp Đại hội đồng cổ đông 3. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông có quyền từ chối kiến nghị quy định tại Khoản 2 Điều này nếu thuộc một trong các trường hợp sau đây: a) Kiến nghị được gửi đến không đúng thời hạn hoặc không đủ, không đúng nội dung; b) Vào thời điểm kiến nghị, cổ đông hoặc nhóm cổ đông không nắm giữ đủ từ 0,1% cổ phần phổ thông theo quy định tại Khoản 3 Điều 9 Điều lệ này;

Điều lệ hiện hành	Điều chỉnh, bổ sung
<p>Điều 34. Thành phần và nhiệm kỳ của Thành viên Hội đồng quản trị</p> <p>2. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị của Tập đoàn do Đại hội đồng cổ đông quyết định tối thiểu là 03 (ba) thành viên và không quá 11 (mười một) thành viên. Cơ cấu Hội đồng quản trị cần đảm bảo sự cân đối giữa các thành viên có kiến thức và kinh nghiệm về pháp luật, tài chính, lĩnh vực hoạt động kinh doanh của Tập đoàn và có xét yếu tố về giới. <i>Số lượng thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ đầu tiên là 07 (bảy) người. Nhiệm kỳ đầu tiên khi thành lập của thành viên Hội đồng quản trị là 03 (ba) năm, các nhiệm kỳ tiếp theo không quá 05 năm; Thành viên Hội đồng quản trị có thể được bầu lại với nhiệm kỳ không hạn chế.</i></p> <p>Cơ cấu Hội đồng quản trị của Tập đoàn cần đảm bảo sự cân đối giữa các thành viên điều hành và các thành viên không điều hành. Tối thiểu một phần ba (1/3) tổng số thành viên Hội đồng quản trị phải là thành viên không điều hành để đảm bảo tính độc lập của Hội đồng quản trị. <i>Số lượng tối thiểu thành viên Hội đồng quản trị không điều hành được xác định theo phương thức làm tròn xuống.</i></p> <p><i>Khi Tập đoàn đã là công ty niêm yết, thì tổng số Thành viên Hội đồng quản trị độc lập phải chiếm ít nhất một phần ba (1/3) tổng số Thành viên Hội đồng quản trị. Số lượng tối thiểu Thành viên Hội đồng quản trị độc lập được xác định theo phương thức làm tròn xuống.</i></p>	<p>Điều 34. Thành phần và nhiệm kỳ của Thành viên Hội đồng quản trị</p> <p>2. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị của Tập đoàn do Đại hội đồng cổ đông quyết định tối thiểu là 03 (ba) thành viên và không quá 11 (mười một) thành viên. Cơ cấu Hội đồng quản trị cần đảm bảo sự cân đối giữa các thành viên có kiến thức và kinh nghiệm về pháp luật, tài chính, lĩnh vực hoạt động kinh doanh của Tập đoàn và có xét yếu tố về giới. <i>Số lượng thành viên Hội đồng quản trị là 09 (chín) người. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị không quá 05 năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.</i></p> <p>Cơ cấu Hội đồng quản trị của Tập đoàn cần đảm bảo sự cân đối giữa các thành viên điều hành và các thành viên không điều hành. Tối thiểu một phần ba (1/3) tổng số thành viên Hội đồng quản trị phải là thành viên không điều hành để đảm bảo tính độc lập của Hội đồng quản trị.</p> <p>Tổng số thành viên Hội đồng quản trị độc lập phải chiếm ít nhất một phần ba (1/3) tổng số thành viên Hội đồng quản trị.</p>
<p>4. Các cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên Hội đồng</p>	<p>4. Các cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ <i>không phải một</i></p>

Điều lệ hiện hành	Điều chỉnh, bổ sung
<p>quản trị. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ năm phần trăm (5%) đến dưới mười phần trăm (10%) tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ mười phần trăm (10%) đến dưới ba mươi phần trăm (30%) được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ ba mươi phần trăm (30%) đến dưới bốn mươi phần trăm (40%) được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ bốn mươi phần trăm (40%) đến dưới năm mươi phần trăm (50%) được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ năm mươi phần trăm (50%) đến dưới sáu mươi phần trăm (60%) được đề cử tối đa năm (05) ứng viên; từ sáu mươi phần trăm (60%) đến dưới bảy mươi phần trăm (70%) được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên; từ bảy mươi phần trăm (70%) đến dưới tám mươi phần trăm (80%) được đề cử tối đa bảy (07) ứng viên; từ tám mươi phần trăm (80%) đến dưới chín mươi phần trăm (90%) được đề cử tối đa tám (08) ứng viên; từ chín mươi phần trăm (90%) trở lên được đề cử đủ số lượng ứng viên.</p>	<p>phần trăm (0,1%) đến dưới mười phần trăm (10%) tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ mười phần trăm (10%) đến dưới ba mươi phần trăm (30%) được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ ba mươi phần trăm (30%) đến dưới bốn mươi phần trăm (40%) được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ bốn mươi phần trăm (40%) đến dưới năm mươi phần trăm (50%) được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ năm mươi phần trăm (50%) đến dưới sáu mươi phần trăm (60%) được đề cử tối đa năm (05) ứng viên; từ sáu mươi phần trăm (60%) đến dưới bảy mươi phần trăm (70%) được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên; từ bảy mươi phần trăm (70%) đến dưới tám mươi phần trăm (80%) được đề cử tối đa bảy (07) ứng viên; từ tám mươi phần trăm (80%) đến dưới chín mươi phần trăm (90%) được đề cử tối đa tám (08) ứng viên; từ chín mươi phần trăm (90%) trở lên được đề cử đủ số lượng ứng viên.</p>

Điều 2. Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc, các cổ đông và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2021 Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam - Công ty cổ phần biểu quyết thông qua./.

Nơi nhận:

- UBCK NN;
- Sở Giao dịch CK TPHCM;
- Quý cổ đông;
- UBQLV NN tại DN;
- HĐQT, Ban KS, Ban TGDĐ TĐ;
- Phòng CNTT; Tổ quản trị TĐ;
- Tổ Công bố TT và QHCD;
- Lưu: VT, TK.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI
CHỦ NCH HĐQT**



Trần Ngọc Thuận

BIÊN BẢN HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG BẤT THƯỜNG NĂM 2021
TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP CAO SU VIỆT NAM - CÔNG TY CỔ PHẦN

Hôm nay ngày 26 tháng 02 năm 2021, tại Hội trường tầng 1 – Trụ sở Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam – Công ty cổ phần, số 177 Hai Bà Trưng, Phường 6, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh, Hội đồng quản trị (HĐQT) Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam - Công ty cổ phần (Tập đoàn) đã tổ chức Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2021. Thành phần tham dự: các Cổ đông của Tập đoàn; Khách mời đại diện Lãnh đạo Vụ Nông nghiệp, Đoàn công tác thuộc Ủy ban Quản lý vốn Nhà nước tại doanh nghiệp và các cơ quan báo chí, truyền thông...

Theo quy định tại Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Tập đoàn, HĐQT chủ trì Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2021 và giới thiệu Ban Thư ký để ghi chép diễn tiến Đại hội.

Ban Kiểm phiếu đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua bằng hình thức công khai trực tiếp tại Đại hội, với tỷ lệ biểu quyết 100% cổ phần có quyền biểu quyết.

I. ĐOÀN CHỦ TỊCH:

1. Ông Trần Ngọc Thuận - Chủ tịch HĐQT Tập đoàn - Chủ tọa;
2. Ông Huỳnh Văn Bảo - Thành viên HĐQT, TGĐ Tập đoàn;
3. Ông Trần Đức Thuận - Thành viên HĐQT Tập đoàn;
4. Ông Phạm Văn Thành - Thành viên HĐQT Tập đoàn;
5. Ông Hà Văn Khuong - Thành viên HĐQT Tập đoàn;

II. BAN THƯ KÝ:

1. Ông Bùi Thanh Tâm - Phó Trưởng Ban Tài chính Kế toán;
2. Bà Phan Thị Vành Khuyên - Phó Trưởng Ban Tổ chức Nhân sự.

III. BAN KIỂM PHIẾU:

1. Ông Bùi Đức Vinh - Phó Trưởng Ban KHĐT - Trưởng Ban;
2. Ông Nguyễn Hồng Minh - Phó Trưởng Ban TCKT;
3. Ông Nguyễn Minh Tuấn - Phó Chánh Văn phòng Tập đoàn.

IV. ĐIỀU KIỆN TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI:

Ông Bùi Đức Vinh - Phó Trưởng Ban Kế hoạch Đầu tư thay mặt Ban

Kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo tại Đại hội kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự phiên họp Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2021, tại thời điểm khai mạc (08 giờ 30 phút).

Tổng số cổ đông được mời tham dự Đại hội là **17.525 cổ đông**, đại diện cho **4.000.000.000 cổ phần** có quyền biểu quyết.

Số lượng Cổ đông tham dự và cổ đông ủy quyền tham dự Đại hội là **87 cổ đông**, đại diện cho **3.888.902.060 cổ phần**, chiếm **97,22%** trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội. Như vậy Đại hội đủ điều kiện tiến hành theo quy định của Pháp luật và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tập đoàn.

V. NỘI DUNG ĐẠI HỘI:

1. Thông qua các nội dung, chương trình Đại hội và Quy chế làm việc:

Ông Hà Văn Khương – Thành viên HĐQT thay mặt Đoàn Chủ tịch thông qua các nội dung, chương trình Đại hội và Quy chế làm việc:

1.1. Nội dung Chương trình nghị sự của Đại hội đã được Đại hội đồng cổ đông thống nhất thông qua, với tỷ lệ 100% cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

1.2. Quy chế làm việc đã được Đại hội đồng cổ đông thống nhất thông qua, với tỷ lệ 100% cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

2. Tờ trình thông qua Đại hội, Báo cáo trình bày tại Đại hội:

2.1. Đại hội đã nghe Ông Trần Đức Thuận - Thành viên HĐQT báo cáo nội dung điều chỉnh, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tập đoàn (*theo Tờ trình số 65/TTr-HĐQTCSVN ngày 01 tháng 02 năm 2021*), cụ thể như sau:

2.1.1. Tóm tắt dự thảo điều chỉnh, bổ sung Điều lệ:

- Khoản 3 Điều 9; Khoản 3 Điều 26; Khoản 4 Điều 34: Bỏ đoạn: “*trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng*”.

- Điều chỉnh Khoản 3 Điều 9, Khoản 3 Điều 26: tỷ lệ cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 05% điều chỉnh còn 0,1% tổng số cổ phần phổ thông.

- Điều chỉnh, bổ sung Khoản 2, Điều 34: (1) *Số lượng thành viên Hội đồng quản trị là 09 (chín) người. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị không quá 05 năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.* (2) *Tổng số Thành viên Hội đồng quản trị độc lập phải chiếm ít nhất một phần ba (1/3) tổng số Thành viên Hội đồng quản trị.* (3) Bỏ đoạn: “Số lượng thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ đầu tiên là 07 (bảy) người”; “Số lượng tối thiểu Thành viên Hội đồng quản trị không điều hành được xác định theo phương thức làm tròn xuống”; “Khi Tập đoàn đã là công ty niêm yết”; “Số lượng tối thiểu Thành viên Hội đồng quản trị độc lập được xác định theo phương thức làm tròn xuống”.

- Điều chỉnh Khoản 4, Điều 34: Đề cử ứng viên tham gia Hội đồng quản trị hiện nay từ 05% còn 0,1% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

2.1.2. Chi tiết dự thảo điều chỉnh, bổ sung Điều lệ:

Điều lệ hiện hành	Điều chỉnh, bổ sung
<p>Điều 9. Quyền của cổ đông 3. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 05% tổng số cổ phần phổ thông trở lên trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng, ngoài các quyền quy định tại khoản 2 Điều này, có các quyền sau:</p>	<p>Điều 9. Quyền của cổ đông 3. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 0,1% tổng số cổ phần phổ thông trở lên ngoài các quyền quy định tại khoản 2 Điều này, có các quyền sau:</p>
<p>Điều 26. Chương trình họp và nội dung họp Đại hội đồng cổ đông 3. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông có quyền từ chối kiến nghị quy định tại Khoản 2 Điều này nếu thuộc một trong các trường hợp sau đây: a) Kiến nghị được gửi đến không đúng thời hạn hoặc không đủ, không đúng nội dung; b) Vào thời điểm kiến nghị, cổ đông hoặc nhóm cổ đông không nắm giữ đủ từ 05% cổ phần phổ thông trong thời gian liên tục ít nhất sáu (06) tháng theo quy định tại Khoản 3 Điều 9 Điều lệ này;</p>	<p>Điều 26. Chương trình họp và nội dung họp Đại hội đồng cổ đông 3. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông có quyền từ chối kiến nghị quy định tại Khoản 2 Điều này nếu thuộc một trong các trường hợp sau đây: a) Kiến nghị được gửi đến không đúng thời hạn hoặc không đủ, không đúng nội dung; b) Vào thời điểm kiến nghị, cổ đông hoặc nhóm cổ đông không nắm giữ đủ từ 0,1% cổ phần phổ thông theo quy định tại Khoản 3 Điều 9 Điều lệ này;</p>
<p>Điều 34. Thành phần và nhiệm kỳ của Thành viên Hội đồng quản trị 2. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị của Tập đoàn do Đại hội đồng cổ đông quyết định tối thiểu là 03 (ba) thành viên và không quá 11 (mười một) thành viên. Cơ cấu Hội đồng quản trị cần đảm bảo sự cân đối giữa các thành viên có kiến thức và kinh nghiệm về pháp luật, tài chính, lĩnh vực hoạt động kinh doanh của Tập đoàn và có xét yếu tố về giới. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ đầu tiên là 07 (bảy) người. Nhiệm kỳ đầu tiên khi thành lập của thành viên Hội đồng quản trị là 03 (ba) năm, các nhiệm kỳ tiếp theo không quá 05 năm; Thành viên Hội đồng quản trị có thể được bầu lại với nhiệm kỳ không hạn chế.</p>	<p>Điều 34. Thành phần và nhiệm kỳ của Thành viên Hội đồng quản trị 2. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị của Tập đoàn do Đại hội đồng cổ đông quyết định tối thiểu là 03 (ba) thành viên và không quá 11 (mười một) thành viên. Cơ cấu Hội đồng quản trị cần đảm bảo sự cân đối giữa các thành viên có kiến thức và kinh nghiệm về pháp luật, tài chính, lĩnh vực hoạt động kinh doanh của Tập đoàn và có xét yếu tố về giới. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị là 09 (chín) người. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị không quá 05 năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.</p>

Điều lệ hiện hành	Điều chỉnh, bổ sung
<p>Cơ cấu Hội đồng quản trị của Tập đoàn cần đảm bảo sự cân đối giữa các thành viên điều hành và các thành viên không điều hành. Tối thiểu một phần ba (1/3) tổng số thành viên Hội đồng quản trị phải là thành viên không điều hành để đảm bảo tính độc lập của Hội đồng quản trị. <i>Số lượng tối thiểu thành viên Hội đồng quản trị không điều hành được xác định theo phương thức làm tròn xuống.</i></p> <p><i>Khi Tập đoàn đã là công ty niêm yết, thì tổng số Thành viên Hội đồng quản trị độc lập phải chiếm ít nhất một phần ba (1/3) tổng số Thành viên Hội đồng quản trị. Số lượng tối thiểu Thành viên Hội đồng quản trị độc lập được xác định theo phương thức làm tròn xuống.</i></p>	<p>Cơ cấu Hội đồng quản trị của Tập đoàn cần đảm bảo sự cân đối giữa các thành viên điều hành và các thành viên không điều hành. Tối thiểu một phần ba (1/3) tổng số thành viên Hội đồng quản trị phải là thành viên không điều hành để đảm bảo tính độc lập của Hội đồng quản trị.</p> <p>Tổng số thành viên Hội đồng quản trị độc lập phải chiếm ít nhất một phần ba (1/3) tổng số thành viên Hội đồng quản trị.</p>
<p>4. Các cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ <i>năm phần trăm (5%) đến dưới mười phần trăm (10%)</i> tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ mười phần trăm (10%) đến dưới ba mươi phần trăm (30%) được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ ba mươi phần trăm (30%) đến dưới bốn mươi phần trăm (40%) được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ bốn mươi phần trăm (40%) đến dưới năm mươi phần trăm (50%) được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ năm mươi phần trăm (50%) đến dưới sáu mươi phần trăm (60%) được đề cử tối đa năm (05) ứng viên; từ sáu mươi phần trăm (60%) đến dưới bảy mươi phần trăm (70%) được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên; từ bảy mươi phần trăm (70%) đến dưới tám mươi phần trăm (80%) được đề cử</p>	<p>4. Các cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ <i>không phải một phần trăm (0,1%) đến dưới mười phần trăm (10%)</i> tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ mười phần trăm (10%) đến dưới ba mươi phần trăm (30%) được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ ba mươi phần trăm (30%) đến dưới bốn mươi phần trăm (40%) được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ bốn mươi phần trăm (40%) đến dưới năm mươi phần trăm (50%) được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ năm mươi phần trăm (50%) đến dưới sáu mươi phần trăm (60%) được đề cử tối đa năm (05) ứng viên; từ sáu mươi phần trăm (60%) đến dưới bảy mươi phần trăm (70%) được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên; từ bảy mươi phần trăm (70%) đến dưới tám mươi phần trăm (80%) được đề cử tối đa bảy (07) ứng viên; từ tám mươi phần trăm (80%)</p>

Điều lệ hiện hành	Điều chỉnh, bổ sung
tối đa bảy (07) ứng viên; từ tám mươi phần trăm (80%) đến dưới chín mươi phần trăm (90%) được đề cử tối đa tám (08) ứng viên; từ chín mươi phần trăm (90%) trở lên được đề cử đủ số lượng ứng viên.	đến dưới chín mươi phần trăm (90%) được đề cử tối đa tám (08) ứng viên; từ chín mươi phần trăm (90%) trở lên được đề cử đủ số lượng ứng viên.

2.2. Đại hội đã nghe Ông Huỳnh Văn Bảo - Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc báo cáo tình hình hoạt động của Tập đoàn năm 2020 (*theo Báo cáo ngày 02 tháng 02 năm 2021*).

3. Thảo luận tại Đại hội: Chủ tọa mời các Cổ đông tham gia ý kiến đối với các báo cáo và Tờ trình tại Đại hội.

* Đại hội đã nghe 03 ý kiến phát biểu của các cổ đông, cụ thể như sau:

- *Ý kiến của cổ đông có mã số 17326:* đề nghị Đoàn Chủ tịch báo cáo thêm về các nội dung:

+ Cơ chế chuyển đổi quyền sử dụng đất: về khó khăn vướng mắc trong cơ chế theo Nghị quyết 60 của Quốc hội đối với kế hoạch chuyển đổi quyền sử dụng đất đến năm 2025 là 15.000 ha.

+ Tập đoàn tập trung chuyển đổi mục đích sử dụng đất tại khu vực nào.

+ Kế hoạch thoái vốn năm 2021: đề nghị Tập đoàn cung cấp danh mục thoái vốn ngoài 5 công ty thủy điện.

+ Tiến độ và cơ chế của Tập đoàn trong việc sáp nhập các đơn vị thành viên và góp vốn đầu tư vào đơn vị sầm lóp.

- *Ý kiến của cổ đông có mã số 16981:* đề nghị Đoàn Chủ tịch báo cáo thêm về các nội dung:

+ Đề nghị UBQLVNN tại DN cho phép Tập đoàn và các đơn vị thành viên được sử dụng 1 phần từ lợi nhuận sau thuế để tài trợ cho các dự án đầu tư nằm trong Đề án tái cơ cấu của Tập đoàn và các đơn vị thành viên được phê duyệt.

+ Đề nghị Tập đoàn làm việc với UBQLV NN tại DN và các bộ ngành cho phép các đơn vị làm chủ đầu tư trong các dự án chuyển đổi mục đích sử dụng đất.

+ Đề nghị bàn giao các diện tích đất chồng lấn, lấn chiếm về địa phương quản lý.

+ Đề nghị UBQLVNN tại DN và Tập đoàn hướng dẫn các đơn vị thành viên trong việc sử dụng Quỹ phát triển khoa học công nghệ, vừa phù hợp theo quy định vừa khuyến khích các đơn vị áp dụng khoa học công nghệ vào sản xuất.

- *Ý kiến của cổ đông có mã số 13249:* đề nghị Đoàn Chủ tịch báo cáo thêm về các nội dung:

+ Đề nghị tiếp tục thực hiện cấp chứng chỉ rừng bền vững đối với 100.000 ha theo kế hoạch của Tập đoàn.

+ Đề nghị xem xét lại kiến nghị của Tập đoàn về mức chia cổ tức năm 2020 là 4% là chưa hợp lý.

+ Đề nghị UBQLVNN tại DN xem xét có cơ chế cho Tập đoàn thoái vốn tại 5 Công ty thủy điện để có nguồn vốn đầu tư.

Các cổ đông đã nghe ý kiến trả lời thỏa đáng của Đoàn Chủ tịch và các cổ đông không có ý kiến gì thêm.

4. Ý kiến phát biểu của Ủy ban Quản lý vốn Nhà nước tại doanh nghiệp: Đại hội đã nghe ý kiến phát biểu của Ông Nguyễn Quế Dương - Phó Vụ trưởng Vụ Nông nghiệp - Ủy ban Quản lý vốn nhà Nước tại doanh nghiệp (UBQLVNN tại DN).

- UBQLVNN tại DN thống nhất nội dung thay đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tập đoàn.

- Về nội dung thực hiện kết quả sản xuất kinh doanh năm 2020, kế hoạch năm 2021, phân phối lợi nhuận, chia cổ tức, ...: UBQLVNN tại DN sẽ có đánh giá cụ thể, chi tiết và có ý kiến về việc chia cổ tức vừa phù hợp với nguồn thu ngân sách và lợi ích của các cổ đông tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 trong thời gian sắp tới.

- Thống nhất các giải pháp trong báo cáo tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư năm 2020 và phương hướng nhiệm vụ năm 2021 của Tập đoàn, trong đó UBQLVNN tại DN sẽ trình Thủ tướng Chính phủ và các ban, ngành về các nội dung của Tập đoàn như sau:

+ Xây dựng Đề án tái cơ cấu của Tập đoàn giai đoạn 2021-2026, trong đó có liên quan đến chính sách, cơ chế, hướng dẫn kịp thời trong việc chuyển đổi mục đích sử dụng đất, cơ chế tài chính của việc sáp nhập và phát huy nguồn lực khác của Tập đoàn.

+ Tiếp tục phối hợp với Tập đoàn để trình các cơ quan chức năng có thẩm quyền nhằm xử lý, giải quyết các vướng mắc, kiến nghị của Tập đoàn.

5. Các vấn đề đã được thông qua Đại hội đồng cổ đông

Đến thời điểm 10 giờ 45 phút, số cổ đông và đại diện ủy quyền tham dự Đại hội là: **103 cổ đông**, đại diện cho **3.889.344.341 cổ phần** được quyền biểu quyết, đạt **97,23 %** trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Sau khi xem xét các Tờ trình, Báo cáo và thảo luận các vấn đề liên quan, Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2021 của Tập đoàn đã tiến hành biểu quyết thông qua các nội dung trong chương trình nghị sự.

Kết quả kiểm phiếu biểu quyết đã được Ông Bùi Đức Vinh - Trưởng Ban Kiểm phiếu công bố tại Đại hội như sau:

Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết: **3.889.344.341 cổ phần**

- Số cổ phần tán thành: **3.889.344.341 cổ phần**, tỷ lệ 100%
- Số cổ phần không tán thành: **0 cổ phần**, tỷ lệ 0%
- Số cổ phần không có ý kiến: **0 cổ phần**, tỷ lệ 0%

Đại hội đồng cổ đông thống nhất thông qua điều chỉnh, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tập đoàn.

5. Đọc và biểu quyết thông qua Dự thảo Biên bản, Nghị quyết Đại hội

Thư ký đọc toàn văn nội dung Dự thảo Biên bản và Nghị quyết Đại hội.

Đại hội tiến hành biểu quyết thông qua toàn văn nội dung Biên bản Đại hội với tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội.

Đại hội tiến hành biểu quyết thông qua toàn văn nội dung Nghị quyết Đại hội với tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội.

6. Phiên họp Đại hội đồng cổ đông bất thường Tập đoàn năm 2021 kết thúc vào lúc 11 giờ 30 phút cùng ngày

Biên bản gồm 07 trang, được lập thành 03 bản, lưu Hồ sơ văn kiện Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2021 tại Tập đoàn, lưu văn thư Tập đoàn và Ban Thư ký./.

TM. THƯ KÝ ĐẠI HỘI



Phan Thị Vành Khuyên

**CHỦ TỌA ĐẠI HỘI
CHỨC TỊCH HĐQT**



Trần Ngọc Thuận

Nơi nhận:

- UBCK NN;
- Sở Giao dịch CK TP.HCM;
- Quý cổ đông;
- UBQLV NN tại DN;
- Đảng ủy Tập đoàn;
- HĐQT, Ban KS, Ban TGD TĐ;
- Phòng CNTT; Tổ quản trị TĐ;
- Tổ Công bố TT và QHCĐ TĐ;
- Lưu: VT, TK.